Trung Tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Số 17

Thực hiện từ ngày 06 tháng 01 năm 2025

THỨ	TIẾT	10LKBC1 (Nụ)		10LKBC2 (Phát)		11LKBC1 (Lai)		11LKBC2 (Na)		11LKBC3 (Bích)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		HĐTN-HN - Loan				Địa - Tiền		Tin - Lai		
	2		HĐTN-HN - Loan				Địa - Tiền		Tin - Lai		
	3		HĐTN-HN - Loan				Tin - Lai		Địa - Tiền		
	4						HĐTN-HN - Lai		Địa - Tiền		Địa - Thái
	5										Địa - Thái
3	1		Sử - Cúc				Toán - Trung				GDKTPL - Hương (HVN)
	2		Sử - Cúc				Toán - Trung				GDKTPL - Hương (HVN)
	3		CĐ (Sử) - Cúc				Lí - Nhung (BP)		Toán - Trung		Toán - Đồng
	4								Sử - Cúc		CĐ(Lí) - Nhung (BP)
	5								Sử - Cúc		Lí - Nhung (BP)
4	1				Toán - Cẩm		Toán - Trung				HĐTN-HN - Cường
	2				Toán - Cẩm		CĐ(Toán) - Trung				Lí - Nhung (BP)
	3		Văn - Hằng		Toán - Cẩm		CĐ(Lí) - Nhung (BP)		CĐ(Toán) - Trung		
	4		Văn - Hằng				Lí - Nhung (BP)		Toán - Trung		
	5		CĐ(Văn) - Hằng						Toán - Trung		
5	1	Sinh - Nụ		GDKTPL - Thủy (BC)		HĐTN-HN - Lai		CĐ(Văn) - Cường		CN - Di	
	2	Sinh - Nụ		GDKTPL - Thủy (BC)		HĐTN-HN - Lai		CĐ(Lí) - Huyên		CĐ(Toán) - Đồng	
	3	GDKTPL - Thủy (BC)				Tin - Lai		Văn - Cường		Toán - Đồng	
	4	GDKTPL - Thủy (BC)		Địa - Dũng		SHL - Lai		Văn - Cường		Toán - Đồng	
	5	SHL - Nụ		Địa - Dũng		Sinh - Tú		Văn - Cường			
6	1		Địa - Linh		HĐTN-HN - Phát		Sinh - Tú				Văn - Bích
	2		Địa - Linh		Văn - Linh (BP)		Văn - AnhV				Văn - Bích
	3		Văn - Hằng		Văn - Linh (BP)		Văn - AnhV				Văn - Bích
	4				Văn - Linh (BP)		Văn - AnhV				CĐ(Văn) - Bích
	5				CĐ(Văn) - Linh (BP)		CĐ(Văn) - AnhV				SHL - Bích
7	1	Toán - Cẩm		Sử - Ngọc	HĐTN-HN - Phát		Sử - Loan	Sinh - Na	Sinh - Na		CN - Di
	2	Toán - Cẩm	CN - Phát	Sử - Ngọc	Sinh - Na		Sử - Loan	HĐTN-HN - Na	Lí - Huyên		HĐTN-HN - Cường
	3	Toán - Cẩm	CN - Phát	CĐ (Sử) - Ngọc	Sinh - Na			HĐTN-HN - Na	Lí - Huyên		HĐTN-HN - Cường
	4	CĐ(Toán) - Cẩm		HĐTN-HN - Phát	CN - Phát			HĐTN-HN - Na		Sử - Ngọc	
	5			CĐ(Toán) - Cẩm	CN - Phát			SHL - Na		Sử - Ngọc	

Trung Tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Số 17

Thực hiện từ ngày 06 tháng 01 năm 2025

THỨ	TIẾT	11LKBC4 (Di)		12LKBC1 (Thanh Xuân)		12LKBC2 (Tú)		12LKBC3 (Hà)		12LKBC4 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1			Văn - Bích			CĐ(Lí) - Thanh Xuân		GDKTPL - Vân (BP)	CĐ(Toán) - Minh (BP)	Địa - Thái
	2			Văn - Bích	Truy bài - Thanh Xuân		Toán - Cành		GDKTPL - Vân (BP)	Toán - Minh (BP)	Địa - Thái
	3			Văn - Bích	Lí - Thanh Xuân		Toán - Cành	Địa - Thái	GDKTPL - Vân (BP)	Toán - Minh (BP)	Địa - Thái
	4		Sử - Loan	Văn - Bích	Toán - Cành		Lí - Thanh Xuân	Địa - Thái		GDKTPL - Vân (BP)	GDKTPL - Vân (BP)
	5		Sử - Loan	CĐ(Văn) - Bích			Lí - Thanh Xuân	Địa - Thái		GDKTPL - Vân (BP)	
3	1		Toán - Đồng	Toán - Cành			Văn - AnhV	Lí - Hà	HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Hạnh	Lí - Hà
	2		Toán - Đồng	Toán - Cành			Văn - AnhV	Truy bài - Hà	HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Hạnh	Lí - Hà
	3		GDKTPL - Hương (HVN)	HĐTN-HN - Hạnh		Toán - Cành	Văn - AnhV		HĐTN-HN - Hạnh	Toán - Minh (BP)	Lí - Hà
	4		GDKTPL - Hương (HVN)	HĐTN-HN - Hạnh		Toán - Cành	Văn - AnhV		Lí - Hà	Toán - Minh (BP)	HĐTN-HN - Hạnh
	5		CĐ(Toán) - Đồng	HĐTN-HN - Hạnh		CĐ(Toán) - Cành	CĐ(Văn) - AnhV		CĐ(Toán) - Trung		CĐ(Lí) - Hà
4	1				Tin - Yến	Tin - Yến		CN - Vinh			Sử - Nga
	2		Văn - Cường		Tin - Yến	Tin - Yến		Sử - Trang		CN - Vinh	Sử - Nga
	3		Văn - Cường		Tin - Yến	Tin - Yến		Sử - Trang		CN - Vinh	SHL - Nga
	4		Văn - Cường		Sử - Nga	Sử - Trang				Truy bài - Nga	
	5		CĐ(Văn) - Cường		Sử - Nga	Sử - Trang				Truy bài - Nga	
5	1	Toán - Đồng			Sinh - Nụ	Địa - Dũng		Lí - Hà	Văn - Tình (TN)		Văn - Hằng
	2	HĐTN-HN - Di			Địa - Linh	Địa - Dũng		CĐ(Lí) - Hà	Văn - Tình (TN)		Văn - Hằng
	3	CN - Di		Sinh - Nụ	Địa - Linh	Địa - Dũng		Truy bài - Hà	Văn - Tình (TN)		Văn - Hằng
	4	Lí - Huyên		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Tú		SHL - Hà	Văn - Tình (TN)		
	5	Lí - Huyên							CĐ(Văn) - Tình (TN)		
6	1				Lí - Thanh Xuân			Toán - Trung			
	2				Lí - Thanh Xuân		Sinh - Tú	Toán - Trung			
	3		Địa - Linh		Truy bài - Thanh Xuân		Truy bài - Tú	Toán - Trung			CN - Vinh
	4		Địa - Linh		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		HĐTN-HN - Tú	Toán - Trung	CN - Vinh		CĐ(Văn) - Hằng
	5				Địa - Linh		Lí - Thanh Xuân		CN - Vinh		Văn - Hằng
7	1		CĐ(Lí) - Huyên		CĐ(Toán) - Cành	Sinh - Tú					
	2		HĐTN-HN - Di		Toán - Cành	Sinh - Tú					
	3		HĐTN-HN - Di			Truy bài - Tú					
	4		CN - Di			HĐTN-HN - Tú					
	5		SHL - Di			SHL - Tú					